CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, L=Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, O=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, ST=Hồ Chí Minh, UID=MST:0302483177
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.19 10:38:40 +07'00'
Foxit PDF Editor Version: 14.0.4

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
***

Số: 1019/2026/CV-CII

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
***

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v: Lãi suất cho Kỳ Tính Lãi 12 của trái phiếu do Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh phát hành
(Mã chứng khoán: CII424002)

Kính gửi: **TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VSDC)**
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trụ sở chính: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 3622 1025 Fax: 028 3636 7100

Chúng tôi xin thông báo đến Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) mức lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi 12 của mã trái phiếu sau:

Tên chứng khoán: Trái phiếu Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh

Mã chứng khoán: CII424002

Loại chứng khoán: Trái phiếu doanh nghiệp

Mệnh giá giao dịch: 100.000 đồng/trái phiếu

Sàn giao dịch: HNX

Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi 12 được xác định như sau:

Ngân Hàng Tham Chiếu	**Lãi suất (%/năm)**
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)	5,90%
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank)	5,90%
Lãi Suất Tham Chiếu	5,90%
Biên độ	2,50%
Lãi suất	**8,40%**

Thời gian áp dụng: từ và bao gồm ngày 25/10/2026 đến và không bao gồm ngày 25/01/2027

Ngày thanh toán lãi cho Kỳ Tính Lãi 12: 25/01/2027

(Đính kèm thông báo là biểu lãi suất của Ngân Hàng Tham Chiếu)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯƠNG LÊ DUY

Chat cùng VCB Digibot



Bảng lãi suất tiền gửi

Tiết kiệm tại quầy

Kỳ hạn Kỳ hạn	VND VND	EUR EUR	USD USD
Không kỳ hạn	0.10%	0.30%	0.00%
7 ngày	0.20%	0.30%	0.00%
14 ngày	0.20%	0.30%	0.00%
1 tháng	2.10%	0.30%	0.00%
2 tháng	2.10%	0.30%	0.00%
3 tháng	2.40%	0.30%	0.00%
6 tháng	3.50%	0.30%	0.00%

Chúng tôi sử dụng cookie để phục vụ tốt hơn.

Từ chối Chấp nhận

Kỳ hạn Kỳ hạn	VND VND	EUR EUR	USD USD
12 tháng	5.90%	0.30%	0.00%
24 tháng	6.00%	0.30%	0.00%
36 tháng	5.30%	0.30%	0.00%
48 tháng	5.30%	0.30%	0.00%
60 tháng	5.30%	0.30%	0.00%

Ghi chú

- Lãi suất trên chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi theo từng thời điểm.
- Lãi được tính trên số ngày thực tế và cơ sở tính lãi là 365 ngày.
- Bảng tính toán chỉ mang tính chất tham khảo.
- Lãi suất các loại ngoại tệ khác hoặc các kỳ hạn không niêm yết, Quý khách liên hệ Vietcombank gần nhất để được hỗ trợ.

Tính lãi tiết kiệm

Tiết kiệm tại quầy

SỐ TIỀN GỬI

VND Nhập số tiền gửi

KỲ HẠN GỬI

Chọn kỳ hạn gửi

1 tháng 6 tháng 12 tháng 24 tháng

Tiền lãi dự tính

Số tiền lãi 0 VND

Tổng tiền 0 VND

Chúng tôi sử dụng cookie để phục vụ tốt hơn.

Từ chối Chấp nhận

Lãi suất được cập nhật lúc 09:31 15/10/2026

Có thể bạn quan tâm

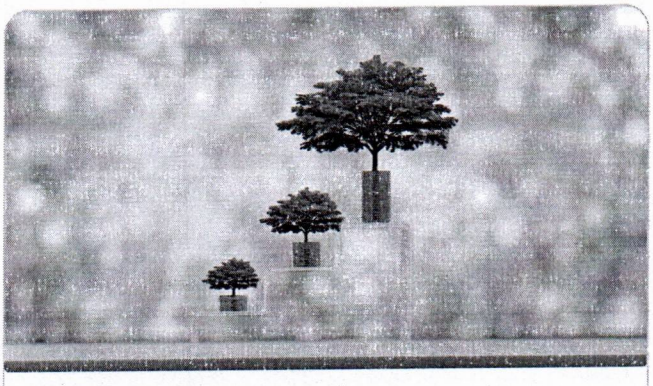

Tiền gửi, tiết kiệm trả lãi sau

LOẠI TIỀN TỆ
Đa dạng

KỲ HẠN GỬI TỐI ĐA
60 tháng

Đặt lịch hẹn | Xem chi tiết



Tiền gửi rút gốc linh hoạt

TIỀN GỬI TỐI THIỂU
03 triệu VND

SỐ LẦN RÚT GỐC
Không giới hạn

Đặt lịch hẹn | Xem chi tiết

Xem tất cả >

Vietcombank

Tải VCB Digibank

GET IT ON Google Play | Download on the App Store

Kết nối với chúng tôi:

© 2023 Bản quyền thuộc về Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Chúng tôi sử dụng cookie để phục vụ tốt hơn.

Từ chối Chấp nhận



LÃI SUẤT HUY ĐỘNG ĐỐI VỚI CÁC KỲ HẠN

Kỳ hạn	VND (%/năm)	USD (%/năm)	EUR (%/năm)
Không kỳ hạn	0,1 %	0 %	0,1 %
Dưới 1 tháng	0,2 %	0 %	0,3 %
Từ 1 tháng đến dưới 2 tháng	2,1 %	0 %	0,4 %
Từ 2 tháng đến dưới 3 tháng	2,1 %	0 %	0,4 %
Từ 3 tháng đến dưới 4 tháng	2,4 %	0 %	0,5 %
Từ 4 tháng đến dưới 5 tháng	2,4 %	0 %	0,5 %
Từ 5 tháng đến dưới 6 tháng	2,4 %	0 %	0,5 %
Từ 6 tháng đến dưới 7 tháng	3,5 %	0 %	0,5 %
Từ 7 tháng đến dưới 8 tháng	3,5 %	0 %	0,4 %
Từ 8 tháng đến dưới 9 tháng	3,5 %	0 %	0,4 %

Tỷ giá

Từ 10 tháng đến dưới 11 tháng	3,5 %	0 %	0,4 %
Từ 11 tháng đến dưới 12 tháng	3,5 %	0 %	0,4 %
12 tháng	5,9 %	0 %	0,3 %
Trên 12 tháng đến 13 tháng	5,9 %	0 %	0,3 %
Trên 13 tháng đến dưới 18 tháng	5,9 %	0 %	0,3 %
Từ 18 tháng đến dưới 24 tháng	5,9 %	0 %	0,3 %
Từ 24 tháng đến dưới 36 tháng	6 %	0 %	0,3 %
36 tháng	6 %	0 %	0,3 %
Trên 36 tháng	6 %	0 %	0,3 %

Lưu ý:

Lãi suất nêu trên chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi tùy từng địa bàn. Để biết mức lãi suất cụ thể Quý khách hàng vui lòng liên hệ với Chi nhánh/Phòng Giao dịch VietinBank trên cả nước.

Công cụ tính lãi suất tiền gửi sản phẩm tiền gửi thông thường trả lãi sau

Tiền gửi dự tính

Tổng tiền gửi

0 VND

Kỳ hạn (Tháng)

Lãi suất

2,1 %/năm

Tiền lãi dự tính

Số tiền lãi

0 VND

Tổng tiền

0 VND

Lưu ý:

Bảng tính toán chỉ mang tính chất tham khảo. Lãi được tính trên số ngày thực tế và cơ sở tính lãi là 365 ngày.

Thông báo

Ngày	Nội dung
08/04/2026	Thông báo lãi suất tham chiếu cho vay VND trung dài hạn

1900 6658 (hotline dự phòng)

contact@vietinbank.vn

Kết nối với VietinBank

Tải VietinBank iPay Mobile tại

Tải ứng dụng tại App Store

Tải ứng dụng tại Google Play

© 2024 - Bản quyền thuộc về Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam